

PHỤ LỤC
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2020
CỦA TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Công văn số *1626* /DKVN-KTĐT ngày *19* /6/2021
của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam)

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2020 | Thực hiện năm 2020 | Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch |
|----|--|-------------|-------------------|--------------------|---------------------------------|
| 1 | Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm | Tỷ đồng | | 414 | |
| - | Hỗ trợ xây dựng nhà Đại đoàn kết cho người nghèo | Tỷ đồng | | 7,1 | |
| - | Hỗ trợ chương trình giáo dục, đào tạo | Tỷ đồng | | 214,0 | |
| - | Hỗ trợ chương trình y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng | Tỷ đồng | | 59,9 | |
| - | Hỗ trợ các quỹ hội, các Trung tâm... | Tỷ đồng | | 52,8 | |
| - | Hỗ trợ Cứu trợ thiên tai, dịch bệnh và chương trình An sinh xã hội khác dự phòng | Tỷ đồng | | 80,2 | |
| 2 | Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm | | | | |
| 3 | Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm | | | | |

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường.
2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội.
3. Trách nhiệm với nhà cung cấp.
4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng.
5. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động của PVN.

